

Môn học
TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

RESIDENT HO CHI MINH

Bài 3

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ CON ĐƯỜNG QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM

- I. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM
- II. CON ĐƯỜNG BIỆN PHÁP QUÁ ĐỘ LÊN CNXH Ở VIỆT NAM



I. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM

1. Tính tất yếu của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

- CNXH là gì?
- Tư tưởng về CNXH?
- Tư tưởng về CNXH xuất hiện khi nào? Ở đâu?

a. Lý luận chủ nghĩa Mác- Lênin

- Mác- Ăngghen dự báo xã hội loài người trải qua 5 giai đoạn phát triển, với 5 hình thái KT- XH
- Lênin nhận định loài người sẽ đi lên CNXH (CNCS)

b. Quan điểm của Hồ Chí Minh về tất yếu

- Hồ Chí Minh: “Tiến lên CNXH là bước phát triển tất yếu ở Việt Nam sau khi nước nhà đã giành được độc lập theo con đường CMVS”
- Con đường CMVS?

Là con đường lấy học thuyết MLN làm nền tảng, do GCVS lãnh đạo, lật đổ áp bức bóc lột (CNTB, CNTD, CNĐQ, giai cấp địa chủ phong kiến) xây dựng một chế độ xã hội mới XH XHCN...



NAQ tại ĐH Tours 12-1920

Ngay từ đầu những năm 20 của thế kỷ XX, sau khi gia nhập QT3, tin theo Lênin, đi theo con đường CNMLN, Hồ Chí Minh đã chọn mục tiêu giải phóng dân tộc theo con đường CMVS, tức là ĐLDT gắn liền với CNXH

- Sau khi tìm được con đường cứu nước theo con đường CMVS, Hồ Chí Minh: “Chỉ có CNCS mới cứu nhân loại, đem lại cho mọi người không phân biệt chủng tộc và nguồn gốc sự tự do, bình đẳng, bác ái, đoàn kết, ấm no trên quả đất, việc làm cho mọi người và vì mọi người, niềm vui, hòa bình, hạnh phúc, nói tóm lại là nền cộng hòa thế giới chân chính,…” (t1, tr.461)
- “Nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng không có ý nghĩa gì”.
- **Vì vậy**, để giữ vững được độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc, chúng ta không có con đường nào khác là phải tiến lên chủ nghĩa xã hội

2. Đặc trưng của CNXH ở Việt Nam

a. Cách tiếp cận của Hồ Chí Minh về CNXH

- Hồ Chí Minh tiếp nhận lý luận về CNXH của Mác-Lênin từ lập trường yêu nước và khát vọng giải phóng dân tộc
- + Chỉ có (CNXH)CNCS mới cứu nhân loại, đem lại cho mọi người không phân biệt chủng tộc và nguồn gốc sự tự do, bình đẳng
- + Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường CMVS (sở sánh với các vị tiền bối trước đó)
- **Hồ Chí Minh đến với CNXH từ phương diện đạo đức**
- + CNXH là một chế độ xã hội công hữu về TLSX (quan tâm đến lợi ích số đông) công hữu >< tư hữu (cn cá nhân) → đạo đức?

- + CNXH bảo đảm sự phát triển tự do của mỗi người → tất cả mọi người
- + Người khẳng định: đạo đức cao cả nhất là đạo đức CM, đạo đức GPDT, GP GC, GP con người. CNXH cũng là giai đoạn phát triển cao của đạo đức vì CNXH GPDT, GP GC, GPCN
- **Hồ Chí Minh tiếp cận CNXH từ phương diện văn hóa**
- + Văn hóa trong CNXH có quan hệ biện chứng với kinh tế, chính trị
- + Văn hóa có vai trò rất lớn trong xây dựng CNXH

b. Bản chất và đặc trưng tổng quát của CNXH

- ❖ Khi bày tỏ quan niệm của mình về CNXH ở Việt Nam, Hồ Chí Minh vẫn bám vào nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lênin về CNXH nhưng cách diễn đạt của Người đầy đủ, ngôn ngữ đơn giản, dễ hiểu

VD: “CNXH là lấy nhà máy, xe lửa, ngân hàng,...làm của chung. Ai làm nhiều hưởng nhiều, ai làm ít hưởng ít, không làm không hưởng, tất nhiên là trừ những người già cả, đau yếu, trẻ con”

“CNXH TLSX sở hữu công cộng làm theo năng lực, hưởng theo lao động, có phúc lợi xã hội”

❖ ***Đặc trưng của CNXH ở Việt Nam được Hồ Chí Minh nhấn mạnh trên những điểm chủ yếu sau đây.***

- Đó là một chế độ chính trị do nhân dân lao động **làm chủ**
- CNXH là một chế độ xã hội có nền kinh tế phát triển cao, gắn liền với sự phát triển của khoa học- kỹ thuật
- CNXH là một chế độ xã hội không còn người bóc lột người
- CNXH là một xã hội phát triển cao về văn hóa, đạo đức

3. Quan điểm Hồ Chí Minh về mục tiêu, động lực của CNXH ở Việt Nam

a. Mục tiêu

❖ Mục tiêu chung

độc lập cho dân tộc, hạnh phúc cho nhân dân; đó là làm sao cho nước ta hoàn toàn độc lập, dân ta được...ai cũng được học hành

❖ Mục tiêu cụ thể

- Mục tiêu chính trị

+ Quyền lực Nhà nước

+ Chức năng của Nhà nước: dân chủ với nhân dân, chuyên chính với kẻ thù

+ Biện pháp phát huy quyền làm chủ của nhân dân: dân chủ trực tiếp, năng lực hoạt động của các t/c ctri- xhội quần chúng, dân chủ đại diện, tăng cường hiệu lực, hiệu quả của cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp, phân định rõ chức năng của các cơ quan đó

- Mục tiêu kinh tế

- + Nền kinh tế mà chúng ta xây dựng là nền kinh tế XHCN với CN và NN hiện đại, kh-kt tiên tiến (t9, tr.588), cách bóc lột theo CNTB được xóa bỏ dần, đời sống v/c, v/h, t/t của nhân dân ngày càng được cải thiện (t9, tr.592)
- + Nền kinh tế đó phải được tạo lập trên cơ sở chế độ sở hữu công cộng về TLSX. Tuy nhiên trong TKQĐ, nền kinh tế đó còn tồn tại 4 hình thức sở hữu chính (1.Nhà nước của toàn dân; 2.HTX của tập thể nhân dân lao động; 3. Người lao động riêng lẻ; 4. Một ít TLSX thuộc về nhà TB) (t9,tr.588)

- Mục tiêu văn hóa- xã hội

Văn hóa là mục tiêu cơ bản của CM XHCN, thể hiện trong mọi hoạt động tinh thần của xã hội gồm: phát triển giáo dục, nâng cao dân trí, xóa mù, phát triển văn hóa nghệ thuật, thực hiện nếp sống mới, thực hiện vệ sinh phòng bệnh, giải trí lành mạnh, bài trừ mê tín dị đoan, khắc phục phong tục tập quán lạc hậu.

HCM quan tâm đến con người: lí tưởng XHCN, đức – tài...



b. Động lực

- Động lực quan trọng nhất là con người, là nhân dân lao động, nòng cốt là công- nông- trí thức
(quan tâm đến lợi ích chính đáng, thiết thân của con người; đồng thời chăm lo bồi dưỡng sức dân)
- Nhà nước đại diện cho ý chí và quyền lực của nhân dân. (hiệu lực của tổ chức, bộ máy, tính nghiêm minh của kỷ luật, pháp luật, sự trong sạch, liêm khiết của đội ngũ cán bộ, công chức.)
- Động lực kinh tế.(có chính sách phù hợp VD khoán..., làm cho mọi người, mọi nhà trở nên giàu có, ích quốc-lợi dân)
- Văn hóa, khoa học, giáo dục
- Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại
- Ngăn ngừa các yếu tố kìm hãm quá trình xây dựng CNXH như tham ô, lãng phí, quan liêu “giặc nội xâm”

II. CON ĐƯỜNG VÀ BIỆN PHÁP QUÁ ĐỘ LÊN CNXH Ở VIỆT NAM

1. Con đường

a. Thực chất, loại hình và đặc điểm của thời kỳ quá độ

❖ Quan điểm của Mác, Ăngghen, Lênin nói về tính tất yếu khách quan của thời kỳ quá độ lên CNXH.

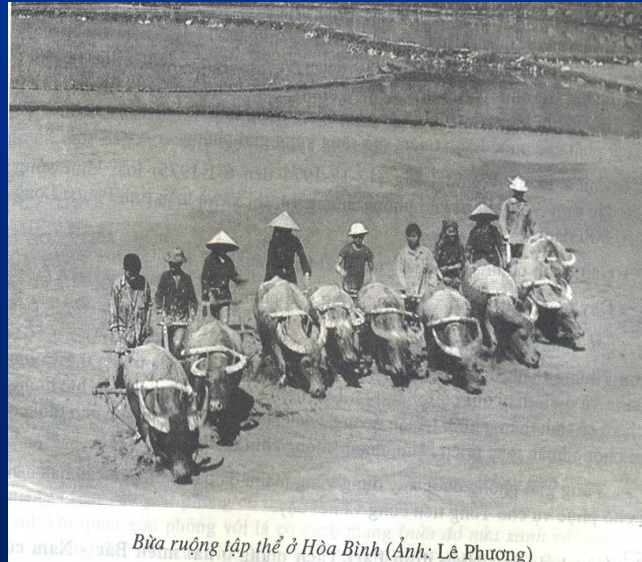
Có 2 loại hình quá độ: quá độ trực tiếp và quá độ gián tiếp

❖ Quan điểm của Hồ Chí Minh

“con đường CM Việt Nam là tiến hành GPDT, hoàn thành CM DTDCND, tiến dần lên CNXH”

❖ Đặc điểm

Bước vào TKQĐ, nước ta có đặc điểm lớn nhất đó là: Từ một nước nông nghiệp lạc hậu tiến lên CNXH không trải qua giai đoạn phát triển TBCN



Đặc điểm này chi phối toàn bộ quá trình đi lên XD CNXH và tạo ra những mâu thuẫn cơ bản của xã hội: phát triển cao < kt- xh thấp kém; XD CNXH < chống phá CNXH

b. Nhiệm vụ lịch sử của TKQĐ lên chủ CNXH ở VN

*** Nhiệm vụ:**

- Xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho CNXH, XD các tiền đề kinh tế, chính trị, văn hóa, tư tưởng cho CNXH
- Cải tạo xã hội cũ XD xã hội mới, kết hợp giữa cải tạo và xây dựng, lấy XD làm trọng tâm, chủ yếu, lâu dài

*** Tính chất của TKQĐ ở VN:**

- Đây là một cuộc CM làm thay đổi mọi mặt đời sống xã hội

“Sự nghiệp xây dựng CNXH là một cuộc chiến đấu khổng lồ của toàn Đảng, toàn dân Việt Nam”

- Đây là công việc hết sức mới mẻ đối với Đảng ta
- Sự nghiệp xây dựng CNXH ở nước ta luôn bị các thế lực phản động trong và ngoài nước chống phá

c. Quan điểm của Hồ Chí Minh về nội dung xây dựng CNXH ở nước ta trong TKQĐ

❖ Chính trị

- Phải giữ vững và phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng
- củng cố và mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất, nòng cốt
- củng cố và tăng cường sức mạnh của hệ thống chính trị

❖ Kinh tế

- Về CNH

- + CNH xã hội chủ nghĩa là mục tiêu phấn đấu, là con đường no ấm thật sự của nhân dân ta.
- + Lấy sx nông nghiệp làm chính, ưu tiên phát triển nông nghiệp.

- Về cơ cấu kinh tế

- + Cơ cấu ngành: gồm công nghiệp- nông nghiệp, thương nghiệp. Người coi CN- NN là 2 chân của một nền kinh tế
- + Cơ cấu thành phần: HCM là người đầu tiên có quan điểm xây dựng nền kinh tế nhiều thành phần trong

❖ Văn hóa- xã hội



Bác thăm lớp vỡ lòng...HN 1958



Lớp học bình dân học vụ

HCM nhấn mạnh vấn đề xây dựng con người mới. Muốn xây dựng CNXH trước hết phải có học thức, cần phải học văn hóa, chính trị, kỹ thuật. Người quan tâm đến vấn đề nâng cao dân trí, sử dụng nhân tài, khẳng định vai trò to lớn của văn hóa trong quá trình xây dựng CNXH.

2. Biện pháp

a. *Phương châm*

2 nguyên tắc có tính chất phương pháp luận

- Xây dựng CNXH là một hiện tượng phổ biến mang tính quốc tế, cần quán triệt các nguyên lý cơ bản của CNMLN về xây dựng chế độ mới, có thể tham khảo, học tập kinh nghiệm các nước anh em, nhưng không được sao chép, máy móc, giáo điều.
- Xác định bước đi và biện pháp xây dựng CNXH chủ yếu xuất phát từ điều kiện thực tế, đặc điểm dân tộc, nhu cầu và khả năng thực tế của nhân dân



b. Biện pháp

❖ Nguyên tắc

- Bước đi: Làm dần dần, thận trọng từng bước, từ thấp lên cao, không chủ quan nôn nóng, việc xác định các bước đi phải luôn căn cứ vào điều kiện khách quan quy định
- Về phương châm: “Tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên CNXH” không có nghĩa là làm bừa, làm ẩu, “đốt cháy giai đoạn”, chủ quan, duy ý chí, mà phải làm vững chắc từng bước, phù hợp với đk thực tế.

❖ Những biện pháp cụ thể

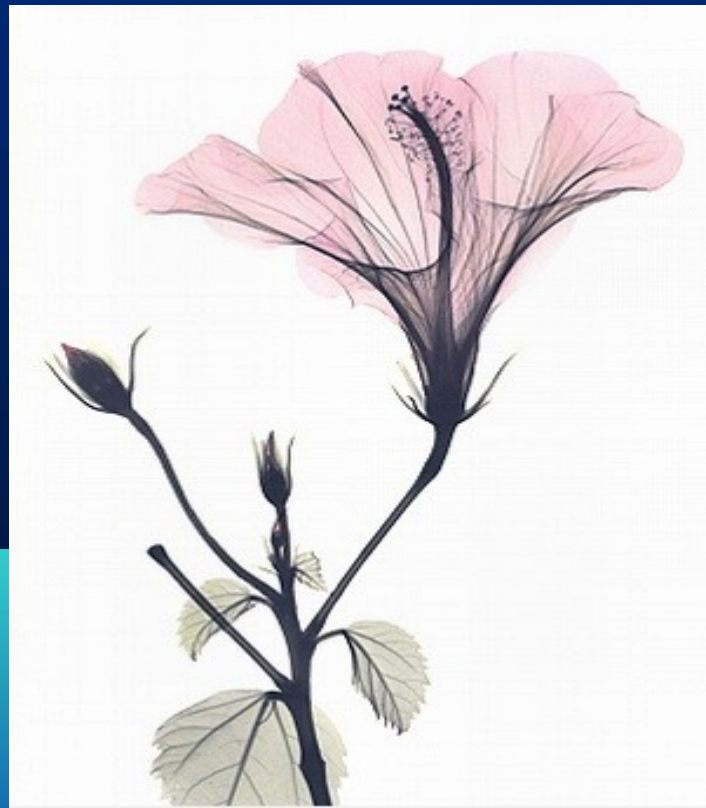
- Thực hiện cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới, kết hợp giữa cải tạo với xây dựng, lấy xây dựng làm chính
- Kết hợp xây dựng - bảo vệ, đồng thời tiến hành hai nhiệm vụ chiến lược ở hai miền Nam- Bắc khác nhau trong phạm vi một quốc gia (đây là một sáng tạo)
- Xây dựng CNXH phải có kế hoạch, biện pháp, quyết tâm
- Đem của dân, tài dân, sức dân làm lợi cho dân dưới sự lãnh đạo của ĐCS.

KẾT LUẬN

- Tư tưởng Hồ Chí Minh về CNXH và con đường quá độ lên CNXH ở Việt Nam bao quát những vấn đề cơ bản, cốt lõi nhất, trên cơ sở vận dụng sáng tạo và phát triển CNMLN
- Công cuộc đổi mới của Đảng ta là kết quả của sự vận dụng CNMLN và tư tưởng Hồ Chí Minh vào thời kỳ quá độ đi lên xây dựng CNXH
- Trong bối cảnh hiện nay vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về CNXH và con đường quá độ lên CNXH cần tập trung giải quyết những vấn đề quan trọng sau đây
 - + Kiên trì mục tiêu ĐLDT và CNXH
 - + Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, khơi dậy mạnh mẽ tất cả các nguồn lực, trước hết là nội lực để đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức
 - + Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại
 - + Chăm lo, xây dựng Đảng vững mạnh, làm trong sạch bộ máy nhà nước đẩy mạnh đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, thực hiện cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư để xây dựng CNXH

Chúc các em học tốt !

*“Tôi thích những bông hoa nấu mình trong cỏ
Thơm rất dịu dàng mà chẳng thấy hoa đâu”*



Câu hỏi: Vì sao Hồ Chí Minh lựa chọn con đường cách mạng vô sản để giải phóng dân tộc?

